TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 25-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giang Phước Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Huy.

2. Ông Nguyễn Văn Út.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Tuấn K, sinh ngày …1989, tên gọi khác: T, nơi sinh: huyện K, Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp B, xã BA, huyện K, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 371255…; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hữu D (đã chết) và bà Lý Xuân H; vợ là Lê Thị Bé B; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 629/L-CQĐT ngày 30/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H. Bị cáo có mặt.

1. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 19... Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Ông Huỳnh Thanh D, sinh năm 19... Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Bà Thị Kiều H, sinh năm 19... Nơi cư trú: khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Người làm chứng:

1/ Ông Trần Chí C, sinh năm 19...

2/ Ông Danh T, sinh năm 19...

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 20/4/2019 Ngô Tuấn K điều khiển ôtô khách H36, biển kiểm soát 68H-42… (do bà Nguyễn Thị L sở hữu thuê K làm tài xế) xuất phát từ thành phố R đến thành phố H, khi đến khu vực ấp H, xã Th, thành phố H, tỉnh Kiên Giang thì có một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) đón thuê xe vận chuyển 08 bao tải màu đỏ (bên trong có 2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero) với giá 20.000 đồng/01 bao tải đến bến xe H và được K đồng ý, K đưa các bao tải vào trong các khoang hành khách rồi tiếp tục điều khiển xe về H, đến 15 giờ 30 phút xe chạy đến đoạn Trung đoàn bộ binh 20 thuộc khu phố B, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang thì xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H phát hiện trên xe ôtô khách H36, biển kiểm soát 68H-42… tại khoang hành khách có 08 bao tải màu đỏ (bên trong có 2.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero) nên tiến hành lập biên bản, thu giữ toàn bộ số tang vật.

Vật chứng trong vụ án gồm:

1) 2.000 (hai nghìn) bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO.

2) 08 (tám) bao tải màu đỏ (đã qua sử dụng).

Các vật chứng nêu trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSHT ngày 26/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Ngô Tuấn K về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Tuấn K bằng hình phạt tiền từ 100.000.000đ đến 120.000.000đ. Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 2.000 bao nhãn hiệu Hero. Vì vậy hành vi của bị cáo Ngô Tuấn K đã cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" được quy định tại Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Thuốc bảo vệ thực vật mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng từ 50 kilôgam đến dưới 100 kilôgam hoặc từ 50 lít đến dưới 100 lít;

b) Thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;

....

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Ngô Tuấn K về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý kinh tế của Nhà nước, bị cáo ở độ tuổi lao động và có sức khỏe, nhận thức được việc làm của mình, đúng ra phải lao động bằng những công việc hợp pháp, phù hợp với sức lao động của mình để sinh sống, bị cáo nhận thức được mặt hàng thuốc lá điếu ngoại nhập lậu là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, buôn bán nhưng vì để có tiền tiêu xài mà bất chấp pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo bằng một mức án tương xứng với tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung loại tội phạm này. Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, khi lượng hình và áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông giao thuốc lá điếu nhập lậu cho K, xét thấy hành vi của người này có dấu hiệu của tội phạm nhưng do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ và không mời làm việc được nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để khởi tố mà tách một phần hồ sơ để tiếp tục điều tra xử lý sau.

[5] Đối với bà Nguyễn Thị L chủ xe ô tô khách, biển kiểm soát 68H-42.., ông Huỳnh Thanh D là con bà L được giao quản lý xe, không có mặt trên xe và không biết bị cáo vận chuyển hàng cấm nên được miễn tố.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero là hàng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 08 (tám) bao tải màu đỏ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Tuấn K phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn K bằng hình phạt tiền, với số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero, 08 bao tải màu đỏ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Ngô Tuấn K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. H;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Công an Tp. H;
- Chi cục THADS Tp. H;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giang Phước Thành